

● TIỂU THUYẾT CÔNG GIÁO



QUỶ XUNG TỘI

Kỳ 51

MA VĂN LIÊU

(Người tình về từ hỏa ngục Phần 5 kỳ 51)

Sự đời luôn xảy ra những chuyện không ngờ. Nhưng cũng chính những chuyện không ngờ cuộc đời mới nên... “thế sự” (“*thế sự thắng trăm quân mạc vấn*” – Cao Bá Quát). Thực tế chẳng phải thế sự bất ngờ, mà tại con người cả tin, ngộ nhận nhất là quên khuấy. Cả tin hào nhoáng là thật, ngộ nhận ác với thiện và quên bằng mọi hành vi dù nhỏ không ai biết cũng có hậu quả nhất định. Thế sự còn điều này nữa nhiều người cứ “*già com non hột*”, đó là cái cực hiểm ác hay điều cực sâu độc luôn nguy trang thật khéo trong những bộ mặt hiền lành xinh đẹp... May thay! Còn có “*Thiên võng khô khô, sơ nhi bất thất*” (lưới trời cao to rộng khắp lồng lộng đến như chẳng thấy đâu vào đâu... thế mà đổ ai... vượt thoát)...

Vào thời điểm này, giáo xứ Môi Khôi cứ tô vẽ cha phó Lê Lâm là nhân vật xuất chúng, gia đình ông bà Cả là gương mẫu “hào hán hóa thánh hiền” tức một tay gian hùng sau khi gom hết thế gian lại tóm cả thiên đàng... và các cô gái con ông bà Cả là những hoa khôi-nữ thánh không khác mấy với những nữ thần trong thần thoại Hy Lạp... Khôn! Chưa cần bàn thêm gì khác! Chỉ cần thấy ngay: những hào quang rực rỡ ấy bao phủ họ, lại làm hại chính họ, vì chúng là những bức màn gấm hoa sắc sỡ che kín không cho họ nhìn ra được tai họa trước mắt và điều đó càng làm họ thêm sa lụy trầm trụy vô cương... đến một lúc, biết ra thì mình đã ở tận đáy vực sâu thăm thẳm.

Nguyên cơ chính của sự sa lụy trầm trọng, đầu tiên phải kể, là cô tư Mỹ Hồng. Nguyên cơ chính thứ hai là cha sở. Nguyên cơ chính thứ ba là cha phó Lê Lâm. Nguyên cơ chính thứ tư là cô út Mỹ Hạnh.

Thế nào là nguyên cơ chính đầu tiên, cô tư Mỹ Hồng?

Đáng Hóa Công dựng kịch thế gian sao mà khôn-hợp lý, khéo-hợp tình từ đại đồ đến tiểu tiết... như thế! Sao mà chi ly nhiệm nhặt! Sao mà khoan nhặt nhịp nhàng! Sao mà khéo khôn tinh tế!... đến không tài nào bắt lỗi bắt nét được dù chỉ một chấm, phết.

Trong khi giáo xứ Môi Khôi vẫn vang danh một họ đạo bề thế, cổ kính và nền nếp làm chuẩn mực cho mọi họ đạo khác trong địa phận nơi theo; trong khi cha sở luôn được tiếng giỏi giang, khôn ngoan và khéo léo; trong khi cha phó Lê Lâm được khen ngợi là một hiện tượng lôi cuốn mọi sự chú ý; trong khi ông bà Cả được xưng tụng là những người giàu có, khôn khéo, đầy thế lực nhưng cũng vượt trội mọi người cả về nhân đức; trong khi cô tư Mỹ Hồng được mọi người yêu kính, sùng bái như một nàng tiên hiền hậu bởi vì vừa là một tuyệt thế giai nhân vừa là một bậc nữ nhi nhân hậu và bác ái; trong khi cô gái út Mỹ Hạnh được cho là một cô gái ngoan hiền nét na và đức hạnh nhất họ đạo... thì có biết đâu: họ đạo Môi Khôi như chiếc thuyền bên trong đang rò rỉ không ai phát giác... cha sở ngày càng vướng sâu vào di bếp – một phụ nữ ngoài 30 tuổi, góa chồng có một sắc đẹp “huyền bí” gì đó không thể coi thường- vướng luôn một lúc với cô cháu gái của di mặc dù di biết rõ điều đó... cha phó Lê Lâm như “mồi rom đến hội bén lửa” xác thịt với người yêu thầm lên Mỹ Hạnh... ông bà Cả đang tính toán chi ly chuyện bắt rết hết các ông cha phó như thế nào... và nhất là, có biết đâu, cô tư Mỹ Hồng đang chăm chăm “săn sóc kỹ” cho chiếc bẫy đã giăng, một cái bẫy như tấm lưới to rộng, chắc khỏe và tinh vi cùng cực để bắt bằng được cha phó Lê Lâm; đúng vậy! Chiếc bẫy lưới quá to rộng đến khó ai có thể ngờ, quá chắc khỏe đến khó ai có thể tránh lọt và quá tinh vi đến khó ai có thể vượt thoát, nói gì cha phó “công tử bột”.

Đừng ai và đừng bao giờ... nghĩ mình biết đủ một điều gì dù nhỏ! Do đó, muốn cảm nhận

được hết câu chuyện *Người tình về từ hỏa ngục*, xin cứ kiên nhẫn theo dõi và cùng xem xét chi ly từng tình tiết, lúc kết thúc mới thấy thấm thía toàn câu chuyện.

Xin nói rõ thêm. Cô tư Mỹ Hồng, dĩ nhiên phải biết rất rõ cha phó Lê Lâm và em gái út Mỹ Hạnh của mình đang ra sao, làm gì và đến đâu... qua một mạng lưới “tình báo” linh nhạy và hiệu quả tưởng chừng các cơ quan tình báo loại thượng thừa như GESTAPO (Đức quốc xã), CIA (Mỹ) hay KGB (Nga)... đều chỉ có thể mơ tưởng, vì họ -những người mà cô Tư sử dụng- làm việc rất tận tụy, bền bỉ, khéo léo và bí mật đến cô Tư có thể ngồi một chỗ vẫn đếm được từng bước chân, nghe được từng hơi thở... của đôi tình nhân “thần thánh” -cha phó và cô Út-. Không lạ! Đồng tiền của cô Tư có sức mạnh vạn năng do vung ra vừa nhiều vừa khéo. Khiếp một nỗi! Phụ nữ nào lại chẳng ghen! Nhưng bậc “nữ lưu” này –cô tư Mỹ Hồng- có một nỗi ghen khiếp ác, ghen với máu lạnh chứ không phải với máu nóng như mọi phụ nữ khác; bởi nỗi ghen lòng lộn bị cô tư đè nén quá dữ nên biến thành một sức mạnh của độc dữ, hung tàn với tất cả mọi mưu mô tận diệt cho đến cùng.

Chẳng là... bước thứ nhất, cô Tư lần lượt kín đáo và tinh vi đến quyến rũ từng cha phó –trừ cha phó Lê Lâm- bằng sự lừa dối vừa đủ để các ngài không còn nhìn ra sự gì với sự gì nữa, vị nào cũng chỉ còn có... tưởng mình là Napoléon đại đế tái thế. Kế thứ 6 trong 36 kế (1) tên là “*Thanh Đông kích Tây*” (người ta thường đọc là “*giương Đông kích Tây*”, nghĩa là giả vờ đánh hướng Đông để địch chăm chú lo phòng vệ đến quên bèn mọi sự... nhưng thực chất là quyết đánh cho bằng được hướng Tây), cô Tư làm cho mọi người trong nhà xú nhâm lẫn “đầu gà ra đít vịt” hết cả để dễ bề tiến tới mục tiêu cuối cùng là cha phó Lê Lâm. Cục diện lúc này không thể nghĩ ra được như thế nào khác hơn: cha sở yên lòng, hài lòng vì các cha phó đều bận bịu không còn hơi sức đâu mà đếm xỉa gì tới mọi hành tung lên lút của mình; các cha phó lúc này vui như sáo sậu, vì tất cả đều mê điên lên khi được chạm tay đến người đẹp gợi cảm; nhà xú vào thời điểm này lúc nào cũng vang võ tiếng nói cười rôm rả... còn ông bà Cả thì quá hài lòng ngồi nhà mà kiểm soát được hết cả nhà xú, sự sa ngã của các cha là “thượng phương bảo kiếm” để từ nay các cha sẽ phải “*khôn sống, mỏng chết*” với ông bà; cha phó Lê Lâm và Mỹ Hạnh càng cảm thấy như có đồng minh, tha hồ “dung dăng dung dẻ” yêu nhau cho thật mùi mẫn, lãng mạn và say đắm vào; sinh hoạt giáo xứ cứ trơn tru hào hứng như máy nổ giòn dã, giáo xứ hoạt động rộn ràng cơ hồ như chiếc thuyền băng băng xé gió lướt sóng với “buồm căng gió lộng”... Mỗi người ai nấy đều có phần thật hậu hỉ cho riêng mình!

Ai thấy mình hạnh vận mà chẳng vậy! Phơi phới vô biên thì còn có gì mà nghĩ ngợi!

Nguyên có kế tiếp.

Nguyên có là cô Tư thì đã rõ, ta nói sơ qua nguyên có cha sở -chỉ nói sơ vì nói rõ e “phạm sự thánh” (các cố Tây dạy vậy!). Cha sở yêu dì bép. Nói đúng hơn, cha sở quá sức nặng tình với dì bép. Thiết tưởng chuyện chẳng có gì là xấu, vì đàn ông yêu đàn bà là bản năng Chúa đặt để trong muôn loài động vật hầu lưu truyền nòi giống, hòa hợp âm dương, phát huy tính bầy đàn và tương sinh tương diệt để phát triển dòng giống. Lại còn... khi đàn ông cao tài năng và cao địa vị gặp đàn bà hương sắc mỹ miều và dịu dàng vén khéo như cha sở gặp dì bép mà không dấy động chi “tơ hào” với nhau ấy mới đáng chuyện đàm tiếu! Đàm tiếu là cha sở đã thành thánh cả chẳng, hay cha sở là thái giám (quan bị thiên) rồi chẳng, hay cha sở là “đồng cô bóng cậu” v.v... nói tóm, cha sở yêu dì bép, cha sở tư tình với dì bép... chuyện tự nhiên muôn thuở muôn loài!

Nhưng chuyện tự nhiên ấy trong trường hợp người như cha sở thì không tiện! Không tiện vì một là tình yêu dẫn đến tình dục, tình dục dẫn đến chiếm hữu, chiếm hữu ắt phải thành vợ thành chồng; hai là tình yêu dẫn đến sinh con đẻ cái, sinh con đẻ cái thì rất vướng víu với người bỏ mình hay người tự nguyện sống độc thân; ba là tình dục tạo men mê đắm, mê đắm dễ dẫn đến vô số những phiền lụy khác mà cha sở không thể giải quyết nổi; bốn là linh mục, người lãnh đạo tinh thần không thể vướng víu chuyện gia đình tư riêng gây ảnh hưởng xấu sự vô tư rất cần thiết; năm là khi đi tu tức tình nguyện hy sinh, hy sinh những thú vui xác thịt... và sáu là tự nguyện không xây tổ, không tìm cho mình một “nơi cố định” về tinh thần lẫn vật chất nơi con người hầu “an cư

lạc nghiệp”, không thu tích tài sản và dính bén với người thân... Giáo hội không cấm yêu, nhưng bản chất và đời sống linh mục đòi người theo đuổi nó phải biết chọn lựa giữa làm việc này thì không thể làm việc kia, chỉ thế thôi! Chuyện “chỉ thế thôi” ấy tuy nhẹ mà nặng, ta nên hiểu đúng vấn đề để đừng làm hoen ố tình yêu là báu vật Chúa ban (vì Chúa là Tình yêu), để đừng lên án thiếu căn cứ, để hậu bối không nhầm lẫn giá trị.

Do đó, khi cha sở yêu di bếp, tâm lý của cha sở bỗng bị xáo trộn, bất ổn và tự thấy không an lòng, từ đó sinh ra những phản ứng dây chuyền tận nội tâm lẫn ngoại giới như mất tự nhiên, mất tự tin, dằn vặt, bần khoản, lo lắng, xao xuyên, lúng túng, giấu giếm, lén lút, giả bộ... trong lúc đó sự cư xử thiên về tình cảm lẫn át sự khách quan và vô tư đẩy sự việc ngày càng đến chỗ tệ hơn. Phía di bếp –như bao phụ nữ thường tình- thay đổi dần tính cách, cách cư xử và thường đi đến chỗ cực đoan như i quyền cậy thế, nay lẫn chuyện này, mai dây vào chuyện khác, tỏ vẻ ta đây, lên mặt hống hách với mọi người... dẫn tới quyền hành trong nhà xứ có phần bị lệch lạc và bất phân minh. Đã vậy cô cháu gái cũng được cha sở “ban” cho một “danh phận” riêng... nên ngày càng lớn chuyện. Nhà xứ bỗng “rối như canh hẹ, vế như tơ vò”, may mà cô tư Mỹ Hồng “can thiệp” đúng lúc (!?). Xin tóm gọn thế thôi chứ chuyện này viết ra có thể thành một thiên tiểu thuyết cũng nên. Đúc kết lại, nguyên cơ chính do cha sở chính là cha sở tạo nhà xứ trở nên một sân khấu hoành tráng và ngoạn mục để trình diễn đoạn cuối của tấn tuồng chúng ta đang theo dõi.

Nguyên cơ cha phó Lê Lâm.

Như đã nói, ở lãnh vực quân sự nói riêng về binh nghiệp, một sĩ quan chuyên nghiệp được huấn luyện rất gắt gao, bài bộ và tuyệt đối kỷ lưỡng lẫn quy mô (tức huấn luyện toàn diện) bằng 3 khuôn phép: khuôn phép kỷ luật, khuôn phép học hỏi – tập tành và khuôn phép thời gian. Khi đã tốt nghiệp, vị sĩ quan chuyên nghiệp luôn có khả năng chinh phục ngay cấp dưới bằng 3 sở đắc: bản lãnh, đức độ và phong cách. Cả 3 thứ đó đều do 3 khuôn phép trên cô đúc lập thành, thiếu một trong 3 kể như thất bại.

Một “linh mục chuyên nghiệp” (cách gọi của riêng tác giả Như Thường) cũng được chủng viện đào tạo giống y như thế, để một chủng sinh sẽ trở thành linh mục chuyên nghiệp có 3 sở đắc: bản lãnh, đức độ và phong cách riêng (tuy khác lãnh vực, nhưng giống tính chất). Thế nhưng cha phó Lê Lâm vì tu muộn –và vì con nhà trâm anh thế phiệt nên chắc lại cũng còn thụ hưởng nhiều biệt đãi khác chứ chẳng chơi!- trong 3 khuôn phép kể trên đã thiếu hẳn khuôn phép thời gian cho nên bản lãnh, đức độ lẫn phong cách linh mục của cha phó Lê Lâm hầu như không... đến đâu.

Thật vậy! Bản lãnh của một người từ bỏ bản thân, đức độ của một người nhỏ bé do học thuộc bài học Chúa Cứu Thế dạy (hiền lành và khiêm tốn thật trong lòng), phong cách của một người đi theo Chúa hiểu đúng nghĩa là sống đúng Phúc âm... Cả 3 thứ đó làm nên bài giảng-không lời rất ư hùng hồn, làm nên những hướng dẫn-không lý thuyết rất lôi cuốn... mà một hướng đạo viên “biết đường”, từng trải và tự tin, vì trên hết, linh mục phải là hướng đạo viên cho giáo dân; hướng đạo viên nào lại không rành đường, đường đến Nước Trời, hướng đạo viên nào lại không tự tin về sự hiểu biết đường đi nước bước và hướng đạo viên nào lại có thể thiếu kinh nghiệm trên con đường mình dẫn lộ!?

Thế mà mọi hồng hóc nơi cha phó Lê Lâm đều khởi từ sự đào tạo “chưa chín” chứ không phải từ những hướng khác; tội nghiệp giáo dân Môi Khôi! Cứ thấy cha phó Lê Lâm vướng vào phụ nữ liền quy là sa ngã gây hồng hóc, nào hay sa ngã đó chỉ là hậu quả của sự hồng hóc, hồng hóc do đào tạo “chưa chín”... đào tạo “chưa chín” gây hồng hóc nhiều mặt khác nữa, không chỉ có mặt tình cảm! Từ hồng hóc nhiều mặt nhất là mặt tình cảm, cha phó trở thành nguyên cơ chính yếu nhất trong mọi nguyên cơ chính, vai diễn chính nhất trong các vai diễn chính của tấn tuồng hùng vĩ, kinh dị đang diễn ra cách bi hùng tráng.

(còn tiếp)

(1) “*Tam thập lục kế*” tập hợp 36 sách lược quân sự cổ đại, bắt đầu xuất hiện từ thời [Nam Bắc triều](#) và tới thời [nhà Minh](#) thì được tập hợp thành sách.